

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH SÓC TRĂNG**
Bản án số: 19/2017/HSST
Ngày: 19/10/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Văn Hoi**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Huỳnh Quyết Chiến**;
2. Ông **Nguyễn Văn Thuận**.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà **Trần Ngọc Ánh**, cán bộ Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Chí Điều** - Kiểm sát viên.

Ngày 19/10/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 22/2017/HSST ngày 01/9/2017 đối với bị cáo:

Lưu Nguyên V, Sinh ngày: 12/02/1992; nơi cư trú đường Trần H, khóm A, phường M, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Hoa; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Tài xế. Họ tên cha: **Lưu Nguyên H**, sinh năm 1946; Họ tên mẹ: **Nguyễn Thị Kim A**, sinh năm: 1951; Bị cáo có 10 anh chị. Bị cáo là con út trong gia đình. Bị cáo có vợ tên N nhưng không rõ họ tên, năm sinh và địa chỉ; Bị cáo có 01 người con sinh năm 2012. Tiền án: 01, Tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 11/6/2017, sau đó chuyển tạm giam (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà **Nguyễn Thị Thu Trang** là Luật sư của Văn phòng luật sư Lư Thị Ngọc, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Lưu Khải H**, sinh năm 1992;

Trú tại đường N, khóm B, phường S thành phố S, tỉnh Sóc trăng (vắng mặt).

2. Ông **Huỳnh Văn S**, sinh 1957. Nơi trú tại đường L, khóm B, phường H, thành phố S, tỉnh Sóc trăng (vắng mặt).

3. Bà **Lê Thị Bạch T**, sinh năm 1992. Nơi trú tại đường 3, khóm S, phường H, thành phố S, tỉnh Sóc trăng (vắng mặt).

4. Ông **Lê Hoàng Viễn S**, sinh năm 1984. Nơi trú tại đường T, khóm M, phường N, thành phố S, tỉnh Sóc trăng (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lưu Nguyên V bị Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Sóc Trăng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 16 giờ 20 phút, ngày 11/6/2017, trên tỉnh lộ 933 trước nhà số 34T ấp A, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Sóc Trăng phối hợp cùng Công an huyện L bắt quả tang Lưu Nguyên V đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, Qua kiểm tra đã thu giữ được:

+ 10 (mười) bìch nylon trong được hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng, 10 (mười) bìch nylon này được thu trong một hộp kim loại màu trắng hình chữ nhật trong túi quần phía trước bên phải của Lưu Nguyên V đang mặc trên người, có tổng trọng lượng 2,673 gam (được niêm phong gói 1).

+ 01 (một) bìch nylon trong, bên trong bìch nylon này chứa 11 (mười một) bìch nylon nhỏ được hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng thu trong miệng của Lưu Nguyên V, có tổng trọng lượng 1,948 gam (được niêm phong gói 02).

Sau khi bắt quả tang thì Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L, tỉnh Sóc Trăng đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lưu Nguyên V, tại phòng trọ số 01 thuộc nhà trọ đường P, khóm B, phường T, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Qua khám xét Cơ quan cảnh sát điều tra không thu giữ gì thêm.

Tại bản kết luận giám định số 30/GĐMT-PC54 ngày 15/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận:

- Gói 01: Mẫu tinh thể được niêm phong gửi giám định là ma túy có tổng trọng lượng: 2,673gam, là Methamphetamine.

- Gói 02: Mẫu tinh thể được niêm phong gửi giám định là ma túy có tổng trọng lượng: 1,948gam, là Methamphetamine.

Tổng trọng lượng của hai gói là 4,621gam, Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Đến ngày 15/6/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L đã quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lưu Nguyên V về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự để điều tra làm rõ. Trong quá trình điều tra bị can Lưu Nguyên V đã thừa nhận hành vi phạm tội và khai nhận:

Vào khoảng 14 giờ ngày 11/6/2017, khi Lưu Nguyên V đang ở nhà trọ đường P thì Vui điện thoại cho đối tượng Đạt Ma (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) ở TP S để mua 1.300.000 (một triệu ba trăm nghìn đồng) ma túy để sử dụng thì đối tượng Đạt Ma đồng ý bán cho và nói với Đạt Ma là đang ở nhà trọ đường P. Một lúc sau thì vợ của Đạt Ma tên là T (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) chạy xe mô tô tay ga, màu trắng (không rõ biển kiểm soát) qua trước nhà trọ, đường P đưa 01 (một) bìch nylon lớn bên trong có 21 (hai mươi một) bìch nylon nhỏ được hàn kín, bên trong chứa chất ma túy cho V và đưa 1.300.000đ (một triệu ba trăm nghìn đồng) cho đối tượng T. Khi nhận được ma túy, V đi vào phòng trọ để phân chia ma túy ra làm hai. V lấy 10 (mười) bìch nylon nhỏ chứa ma túy rồi để trong hộp kim loại màu trắng hình chữ nhật, còn 11 (mười một) bìch nylon nhỏ chứa ma túy còn lại để trong bìch nylon lớn hơn rồi điện thoại cho bạn là Lưu Khải H, nhờ H chạy xe qua nhà trọ, đường P chở V xuống L chơi thì H đồng ý. Khi điện thoại cho H xong thì V lấy 21 (hai mươi một) bìch ma túy đi ra trước nhà trọ

đường P đợi. Khoảng 15 phút sau, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 83S4-6247 - xe này H mượn của bà Lê Thị Bạch T chạy đến trước nhà trọ và chở Vui xuống L. Khi lên xe thì V để 10 (mười) bịch nylon nhỏ chứa ma túy trong hộp kim loại màu trắng hình chữ nhật ở trong túi quần phía trước bên phải, còn 11 (mười một) bịch nylon nhỏ chứa ma túy trong bịch nylon lớn hơn thì V ngậm vào miệng. Sau đó H điều khiển xe chở V xuống huyện L, khi đến khu vực ấp A, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng thì bị lực lượng Công an dừng phương tiện và kiểm tra. Qua kiểm tra thì phát hiện V đang tàng trữ trái phép chất ma túy nên lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tiến hành thu giữ 21 (hai mươi một) bịch ma túy nêu trên cũng như một số tang vật khác.

Qua làm việc bị can V đã thừa nhận chất tinh thể rắn màu trắng chứa bên trong 21 (hai mươi một) bịch nylon là chất ma túy, bị can V cất giấu ma túy trong người đến địa phận huyện L thì bị bắt quả tang. Theo kết luận giám định số 30 ngày 15/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận chất tinh thể rắn mà Cơ quan Công an thu giữ trong quá trình bắt người phạm tội quả tang của bị can V là chất Methamphetamine, có tổng trọng lượng là 4,621gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại cáo trạng số 21/QĐ-KSĐT ngày 31 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố Lưu nguyên V về Tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009. Tuy nhiên, theo quy định của Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14; bị cáo được áp dụng khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử.

* Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện L giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo V về Tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015; Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự 1999; Nghị quyết 109 ngày 27/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về vật chứng của vụ án gồm:

+ Đối với 10 (mười) bịch nylon trong được hàn kín, bên trong có chứa chất Methamphetamine, có tổng trọng lượng 2,673 gam (được niêm phong gói 01). Đối với 01 (một) bịch nylon trong, bên trong bịch nylon này chứa 11 (mười một) bịch nylon nhỏ được hàn kín, bên trong có chứa chất Methamphetamine, có tổng trọng lượng 1,948 gam (được niêm phong gói 02), Cơ quan CSĐT Công an huyện L đã ra Quyết định thu giữ và đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện L quản lý. Đây là chất ma túy và là chất cấm lưu hành, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy.

Người bào chữa cho bị cáo Vui: Thống nhất với bản luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện L về tội danh, Điều luật áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không chấp nhận 10 (mười) bịch nylon trong được hàn kín, bên trong có chứa chất Methamphetamine, có tổng trọng lượng 2,673 gam thu

giữ trong túi quần, phía trước, bên phải lúc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang là của bị cáo mà Kiểm sát viên đã truy tố, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt nhẹ nhất của khung hình phạt từ 01 năm đến 02 năm cho bị cáo.

* Tại phiên tòa, bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, vắng mặt Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Hoàng Viễn S và ông Huỳnh Văn S nhưng có đơn xin vắng mặt; ông Lưu Khải H, bà Lê Thị Bạch T, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng hai lần, nhưng ông H và bà T vắng mặt không lý do. Người làm chứng ông Danh M và ông Phạm Tiến C, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng, nhưng các ông vắng mặt không lý do. Xét thấy, sự vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử và tại phiên tòa, Kiểm sát viên, Bị cáo, Người bào chữa không yêu cầu hoãn phiên tòa. Sau khi hội ý tại phòng nghị án, căn cứ vào các điều 191, 192 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo Lưu Nguyên V thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu cụ thể như sau:

Vào khoảng 16 giờ 20 phút, ngày 11/6/2017, trên tỉnh lộ 933 trước nhà số 34T ấp A, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Sóc Trăng phối hợp cùng Công an huyện L bắt quả tang Lưu Nguyên V đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, Qua kiểm tra đã thu giữ được: 10 (mười) bịch nylon này được thu trong một hộp kim loại màu trắng hình chữ nhật trong túi quần phía trước bên phải của Lưu Nguyên V đang mặc trên người, có tổng trọng lượng 2,673 gam (được niêm phong gói 1) và 01 (một) bịch nylon trong, bên trong bịch nylon này chứa 11 (mười một) bịch nylon nhỏ được hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng thu trong miệng của Lưu Nguyên V, có tổng trọng lượng 1,948 gam (được niêm phong gói 02). Tổng trọng lượng của hai gói là 4,621 gam.

Hành vi tàng trữ 4,621 gam chất Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất của bị cáo Lưu Nguyên V là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm.

Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo Lưu Nguyên V chỉ nhận tàng trữ 11 bịch ma túy Methamphetamine; không thừa nhận tàng trữ 10 (mười) bịch nylon này được thu trong một hộp kim loại màu trắng hình chữ nhật trong túi quần phía trước bên phải là của bị cáo. Qua xem xét lời khai của bị cáo, xét thấy trong quá trình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang có ghi nhận lời khai của Lưu Khải H đã thừa nhận và những người chứng kiến là đã khám xét và thu giữ 10 bịch ma túy trong túi quần phía trước bên phải là của bị cáo. Riêng bị cáo đã khai nhận “khi nhận 15 bịch ma túy đá, tôi sử dụng hết một ít tại phòng trọ rồi lấy dụng cụ phân gồm kéo, bọc nilong, quét ga phân nhỏ lại số

ma túy còn lại được khoảng 21 bịch cho vào hộp kim loại màu trắng cất vào túi quần bên phải”; “Sau đó trên đường đi xuống L tôi lấy 11 bịch ma túy đá cầm trên tay và 10 bịch ma túy còn lại cất vào hộp kim loại màu trắng để trong túi quần bên phải sau đó bị bắt...(bức lục số 02, 03)”. Do đó, đã đủ căn cứ cho thấy lời chối tội của bị cáo là không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét về tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, vì muốn thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép Methamphetamine là chất ma túy để sử dụng. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”. Như vậy, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Methamphetamine đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, cho nên, cần phải xử nghiêm để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt; góp phần phòng chống tội phạm chung cho toàn xã hội. Do đó, cáo trạng số 21/QĐ-KSĐT ngày 31 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố bị cáo Lưu Nguyên V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự được sửa đổi bổ sung năm 2009. Tuy nhiên, để áp dụng có lợi cho bị cáo theo quy định của Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14; bị cáo được áp dụng khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trước khi phạm tội bị cáo Lưu Nguyên V đã có 01 (một) tiền án về Tội cướp tài sản: Ngày 28/8/2009, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 03 (ba) năm tù, quá trình chấp hành án đến ngày 30/8/2010 bị cáo được đặc xá. Hiện bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và đương nhiên được xóa án tích, quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự 2015. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p, khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 trong lúc lượng hình.

Do bị cáo Lưu Nguyên V phạm Tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy ” không nhằm mục đích mua bán có tính chất vụ lợi, bản thân lại khó khăn trong cuộc sống. Xét thấy không cần thiết áp dụng hình thức phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Về vật chứng của vụ án:

+ Đối với 10 (mười) bịch nylon trong được hàn kín, bên trong có chứa chất Methamphetamine, có tổng trọng lượng 2,673 gam (được niêm phong gói 01) được thu giữ trong quá trình bắt người phạm tội quả tang. Đối với 01 (một) bịch nylon trong, bên trong bịch nylon này chứa 11 (mười một) bịch nylon nhỏ được hàn kín, bên trong có chứa chất Methamphetamine, có tổng trọng lượng 1,948 gam (được niêm phong gói 02) được thu giữ trong quá trình bắt người phạm tội quả tang, Cơ quan CSĐT Công an

huyện L đã ra Quyết định thu giữ và đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện L quản lý. Xét thấy, đây là vật chứng của vụ án, nên áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu, tiêu hủy theo qui định.

+ Đối với 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 365799404 tên Lưu Nguyên V do Công an tỉnh Sóc Trăng cấp vào ngày 19/01/2017; 01 (một) giấy phép lái xe số 940142005991 tên Lưu Nguyên V do Sở giao thông vận tải Sóc Trăng cấp ngày 05/8/2014; 01 (một) điện thoại di động có chữ Mobell màu đỏ có số sim 0928200717; 01 (một) điện thoại Nokia màu đen có số sim 0932770107; tiền 190.000 đồng (một trăm chín mươi nghìn đồng) Việt nam đồng; 01 (một) máy tính bảng có chữ Acer màu trắng đen được thu giữ trong quá trình bắt người phạm tội quả tang, Cơ quan CSĐT Công an huyện L đã ra Quyết định thu giữ và đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện L quản lý. Xét thấy vật và tiền không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

+ 01 (một) hộp kim loại màu trắng hình chữ nhật (không đo kích thước); 01 (một) quẹt gas màu xanh; 01 (một) cây kéo màu trắng bằng kim loại. xét thấy, không giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) quẹt gas màu xanh dương và 01 (một) ống bơm tiêm được thu giữ trong quá trình bắt người phạm tội quả tang, Cơ quan CSĐT Công an huyện L đã ra Quyết định thu giữ. Trong quá trình điều tra xác định quẹt gas và ống bơm tiêm trên là của Lưu Khải H nhưng H không yêu cầu nhận lại nên Cơ quan CSĐT Công an huyện L đã chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện L quản lý. Xét thấy, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) giấy chứng minh nhân dân tên Lưu Khải H số 365821998 do Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 05/12/2016; 01 (một) giấy phép lái xe số 940144004075 do Sở giao thông vận tải Sóc Trăng cấp ngày 16/5/2014; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu vàng có số sim 0982292181; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung có số sim 0949922616; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen không có sim và tiền 7.000 đồng (bảy ngàn đồng) tiền Việt Nam được thu giữ trong quá trình bắt người phạm tội quả tang, Cơ quan CSĐT Công an huyện L đã ra Quyết định thu giữ. Trong quá trình điều tra xác định giấy chứng minh nhân dân, giấy phép lái xe, điện thoại và số tiền trên là của Lưu Khải H. Những tài sản trên không có liên quan đến việc bị cáo V tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an huyện L đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả cho chủ sở hữu là Lưu Khải H là có căn cứ chấp nhận.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô, hiệu Nouvo, màu xanh, biển kiểm soát 83S4-6247 tên chủ xe Bành Thị Thu V, được thu giữ trong quá trình bắt người phạm tội quả tang, Công an huyện L đã ra Quyết định thu giữ. Trong quá trình điều tra xác định chiếc xe này là của bà Lê Thị Bạch T, chiếc xe này do bà Bành Thị Thu V đã bán lại cho người khác và được ông Lê Hoàng Viễn S Chủ cửa hàng xe gắn máy Hoàng Nam – mua lại và bán lại cho bà T. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định thu giữ và xét thấy chiếc xe trên không có liên quan đến việc bị cáo V tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an huyện L đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả cho chủ sở hữu là bà Lê Thị Bạch T là có căn cứ chấp nhận.

+ Đối với 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy tên chủ xe Bành Thị Thu V có biển kiểm soát 83S4-6247 và 01 (một) giấy bán xe có đóng dấu của cửa hàng xe gắn máy Hoàng Nam do bà Lê Thị Bạch T giao nộp, Công an huyện L đã ra Quyết định thu giữ. Trong quá trình điều tra xác định giấy đăng ký và giấy bán xe trên là của bà T và không có liên quan đến việc bị cáo V tàng trữ trái phép chất ma túy nên Công an huyện L đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả cho chủ sở hữu là bà Lê Thị Bạch T là có căn cứ chấp nhận.

Đối với Lưu Khải H là người trực tiếp chở bị cáo xuống L và bị bắt quả tang, nhưng trong quá trình điều tra, H không biết bị cáo tàng trữ ma túy trong người và bị cáo V cũng thừa nhận điều này. Vì vậy, Công an huyện Long Phú không xử lý Lưu Khải H về hành vi không tố giác tội phạm là có căn cứ chấp nhận.

Đối với Lê Thị Bạch T là người cho Lưu Khải H mượn xe mô tô hiệu Nouvo, màu xanh biển kiểm soát 83S4-6247, để chở bị cáo V đang tàng trữ ma túy trong người xuống L thì bị bắt quả tang, nhưng bà T không biết. Nên, Công an huyện L không xử lý bà T với vai trò đồng phạm trong vụ án là có căn cứ đúng pháp luật.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo có tên Đạt Ma và T, quá trình điều tra bị cáo không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L chưa có cơ sở để xử lý và tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau là có cơ sở chấp nhận.

Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo về tội danh, Điều luật áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu trên là có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không chấp nhận 10 (mười) bịch nylon trong được hàn kín, bên trong có chứa chất Methamphetamine, có tổng trọng lượng 2,673 gam thu giữ trong túi quần, phía trước, bên phải lúc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang là của bị cáo mà Kiểm sát viên đã truy tố và do bị cáo không thừa nhận nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt nhẹ nhất của khung hình phạt từ 01 năm đến 02 năm cho bị cáo. Như đã phân tích như trên, đề nghị của luật sư không có cơ sở không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo Lưu Nguyên V là người bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Lưu Nguyên V** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999; Nghị quyết 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt **Lưu Nguyên V** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 11/6/2017.

* **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 41, Điều 42 Bộ luật Hình sự; điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Trả lại cho bị cáo những tài sản sau đây:

- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 365799404 tên Lưu Nguyên V do Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 19/01/2017;
- 01 (một) giấy phép lái xe số 940142005991 tên Lưu Nguyên V do Sở giao thông vận tải tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 05/8/2014;
- 01 (một) điện thoại di động có chữ Mobell màu đỏ có số sim 0928200717;
- 01 (một) điện thoại Nokia màu đen có số sim 0932770107;
- 01 (một) máy tính bảng có chữ Acer màu trắng đen;
- Tiền Việt nam: 190.000 đồng (một trăm chín mươi nghìn đồng).

2. Tịch thu và tiêu hủy gồm những vật chứng sau đây:

- 10 (mười) bịch nylon trong được hàn kín, bên trong có chứa chất Methamphetamine, có tổng trọng lượng 2,673 gam (được niêm phong gói 01).
- 01 (một) bịch nylon trong, bên trong bịch nylon này chứa 11 (mười một) bịch nylon nhỏ được hàn kín, bên trong có chứa chất Methamphetamine, có tổng trọng lượng 1,948 gam (được niêm phong gói 02);
- 01 (một) quẹt gas màu xanh dương và 01 (một) ống bơm tiêm;
- 01 (một) hộp kim loại màu trắng hình chữ nhật (không đo kích thước);
- 01 (một) quẹt gas màu xanh;
- 01 (một) cây kéo màu trắng bằng kim loại.

***Về án phí hình sự:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội “Quy định về án phí và lệ phí Tòa án”. Bị cáo Lưu Nguyên V phải nộp là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (đối với người vắng mặt thì thời hạn 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết công khai) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận

- Sở Tư pháp tỉnh ST;
- Tòa án tỉnh ST;
- Công an huyện L;
- THA huyện L;
- VKS huyện L;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu THA;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa

Võ Văn Hoi

